

DOI: 10.62829/VNHN.360.9.14

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY ĐỘNG LỰC CON NGƯỜI TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

✍ TS. Hà Thị Mỹ Hạnh
Học viện Chính trị khu vực I

● **TÓM TẮT:** Để thực hiện các mục tiêu trong xây dựng chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh cho rằng cần phát hiện những động lực và những điều kiện đảm bảo cho động lực đó thực sự trở thành sức mạnh thúc đẩy công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Người khẳng định: động lực quan trọng và quyết định nhất là con người.

Vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về con người - động lực quan trọng nhất để xây dựng chủ nghĩa xã hội, Đảng ta trong thời kỳ đổi mới luôn quan tâm, coi trọng vấn đề con người và chiến lược con người, đặt con người ở trung tâm của mọi sự phát triển. Đó là tư tưởng tất cả vì con người, tất cả do con người - tư tưởng xuyên suốt thời kỳ đổi mới và là một trong những nhân tố quan trọng, động lực làm nên thành tựu to lớn của công cuộc đổi mới. Ngày nay, khi cả nước đang bước vào hội nhập quốc tế sâu rộng thì chiến lược phát triển con người càng được chú trọng hơn bao giờ hết, con người phải trở thành mục tiêu và động lực cho sự phát triển.

● **Từ khóa:** Tư tưởng Hồ Chí Minh; chủ nghĩa xã hội; động lực; con người.

● **ABSTRACT:** To achieve the goals of building socialism, Ho Chi Minh believed that it was necessary to discover the driving forces and conditions to ensure that the driving force truly became the driving force for the building of socialism. He affirmed: the most important and decisive driving force is people. Creatively applying Ho Chi Minh's thought on people - the most important driving force for building socialism, our Party in the period of renovation always paid attention to and attached importance to the issue of people and human strategy, placing people at the center of all development. That is the thought of all for people, all by people - the thought that runs through the renovation period and is one of the important factors and driving forces that have created great achievements in the renovation process. Nowadays, when the whole country is entering into deep international integration, the human development strategy is more important than ever, people must become the goal and driving force for development.

● **Keywords:** Ho Chi Minh's thought; socialism; motivation; people.

Ngày nhận bài: 03/3/2025. Ngày bình duyệt: 17/3/2025 Ngày duyệt đăng: 20/3/2025

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sinh thời, Hồ Chí Minh rất chú ý đến nhân tố con người, đến việc xây dựng con người phục vụ sự nghiệp cách mạng. Vấn đề con người là vấn đề lớn, được đặt lên hàng đầu và là vấn đề trung tâm, xuyên suốt

trong toàn bộ nội dung tư tưởng của Hồ Chí Minh. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, con người được nhìn nhận vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội. Trong kháng chiến, Người nhấn mạnh là cần phải xây dựng chế

độ dân chủ nhân dân, phát huy tính sáng tạo của quần chúng nhân dân để kháng chiến và kiến quốc. Trong xây dựng xã hội chủ nghĩa, Người khẳng định, muốn xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trước tiên cần phải có “con người xã hội chủ nghĩa”. Đó là những con người vừa “hồng” vừa “chuyên”, có phẩm chất đạo đức cách mạng “cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư”; phải nghiêm khắc chống chủ nghĩa cá nhân và ra sức rèn luyện đạo đức cách mạng “như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”. Hồ Chí Minh luôn luôn coi vấn đề con người, các công việc cho con người, vì con người - sự nghiệp trồng người là mục tiêu, là mối quan tâm, là trách nhiệm vẻ vang trong suốt cuộc đời hoạt động của mình. Mong muốn cháy bỏng của Người là làm sao nhân dân ta, ai cũng có cơm ăn, có áo mặc, được học hành, và sống trong hoà bình, hữu nghị, yêu thương và hạnh phúc.

Để thực hiện các mục tiêu trong xây dựng chủ nghĩa xã hội về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, Hồ Chí Minh cho rằng cần phát hiện những động lực và những điều kiện đảm bảo cho động lực đó thực sự trở thành sức mạnh thúc đẩy công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Người khẳng định: động lực quan trọng và quyết định nhất là con người. Hồ Chí Minh đã nhận thấy sự kết hợp sức mạnh của mỗi cá nhân với sức mạnh cộng đồng. Người cho rằng, không có chế độ xã hội nào coi trọng lợi ích chính đáng của cá nhân con người bằng chế độ xã hội chủ nghĩa.

Thực tiễn đã chứng minh, những thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội thời kỳ đổi mới xuất phát từ quá trình vận dụng đúng đắn những nguyên lý chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội của Đảng và Nhà nước ta. Trong đó, tư tưởng Hồ Chí Minh về động lực xây dựng chủ nghĩa xã hội luôn là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho quá trình hoạch định đường lối, chính sách của Đảng để thực hiện nhiệm vụ thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đây là yếu tố quan trọng, thường xuyên không thể tách rời trong toàn bộ quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Trong thời kỳ đổi mới, để tham gia tiến trình hội nhập quốc tế sâu rộng, phân đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa và “sánh vai với các cường quốc năm châu” thì chiến lược phát triển con người càng được chú trọng hơn bao giờ hết, con người phải trở thành mục tiêu và động lực cho sự phát triển. Do đó, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về con người, phát huy động lực con người, tìm thấy rõ những giá trị lý luận và thực tiễn trong quá trình đổi mới đang là một vấn đề vô cùng quan trọng, hết sức cần thiết đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Phát huy động lực con người trong sự nghiệp đổi mới đất nước đã và đang là một trong những nội dung và cách thức cơ bản, là định hướng lớn của Đảng Cộng sản Việt Nam trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

2. ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY ĐỘNG LỰC CON NGƯỜI TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

Vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh, trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã hết sức coi trọng vấn đề con người và chiến lược con người. Hiện nay, đất nước đang bước vào hội nhập sâu rộng với nền kinh tế quốc tế, để đưa đất nước “sánh vai với các cường quốc năm châu” và để đến năm 2030 nước ta là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại; đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao thì chiến lược phát triển con người càng được chú trọng, con người phải trở thành mục tiêu và động lực cho sự phát triển.

Từ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (1986)- Đại hội mở đầu cho đổi mới, vấn đề xây dựng con người phát triển toàn diện đã được Đảng ta nhận thức, khẳng định vai trò quan trọng của “nhân tố con người” trong toàn bộ sự phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm tính định hướng rõ hơn nhằm mục tiêu xây dựng con người Việt Nam hiện đại. Đến

Đại hội VII (1991), Đảng Cộng sản Việt Nam đã đặt con người vào vị trí trung tâm của chiến lược kinh tế - xã hội, xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Tiếp đó, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ tư khóa VII đã nâng tầm nhận thức của Đảng ta lên cao hơn về vai trò của con người. Sự phát triển con người được xem như là nhân tố quyết định mọi sự phát triển: Phát triển xã hội, phát triển kinh tế, phát triển văn hóa. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII (1996), Đảng ta khi đề ra đường lối tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đã chỉ rõ: “Phát huy người tốt, việc tốt. Hình thành hệ giá trị và chuẩn mực xã hội mới phù hợp với truyền thống, bản sắc dân tộc và yêu cầu của thời đại” [2, tr.113]; “Lấy việc phát huy nguồn lực con người là yếu tố cơ bản cho sự phát triển nhanh và bền vững”. Điều đó có nghĩa là *việc xây dựng con người Việt Nam trong thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa phải gắn liền với việc hình thành các chuẩn mực giá trị xã hội mới* mà nhiệm vụ của chúng ta là phải làm sao cho quá trình đó diễn ra *phù hợp với truyền thống, bản sắc dân tộc và yêu cầu thời đại*. Tiếp đó, Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII của Đảng đã vạch ra nhiệm vụ cụ thể hơn về xây dựng con người Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới với 5 đức tính sau đây:

“Một là, có tinh thần yêu nước tự lực tự cường dân tộc, phấn đấu vì độc lập dân tộc và CNXH, có ý chí vươn lên đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu, đoàn kết với nhân dân thế giới trong sự nghiệp đấu tranh vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Hai là, có ý thức tập thể, đoàn kết, phấn đấu vì lợi ích chung.

Ba là, có lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh, cần kiệm trung thực, nhân nghĩa, tôn trọng kỷ luật phép nước, có ý thức bảo vệ và cải thiện môi trường sinh thái.

Bốn là, lao động, chăm chỉ với lương tâm nghề nghiệp, có kỷ luật sáng tạo, năng suất cao vì lợi ích của bản thân, gia đình, tập thể và xã hội.

Năm là, thường xuyên học tập nâng cao hiểu biết trình độ chuyên môn, trình độ thẩm mỹ và thể lực.” [3, tr.5].

Khẳng định này, một lần nữa, đã được Đảng ta nhấn mạnh tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng. Đây là những chuẩn mực có giá trị định hướng cho tất cả mọi người dân Việt Nam phấn đấu trở thành người công dân tốt.

Vận dụng sáng tạo những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, tiếp thu những thành quả của nhân loại trong nhận thức về phát triển con người và những kinh nghiệm của thế giới trong việc phát triển con người, Đảng ta đã lãnh đạo dân tộc tiến hành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển kinh tế nâng cao đời sống mọi mặt cho con người Việt Nam. Những thành quả mà chúng ta đạt được trong những năm vừa qua thể hiện tính đúng đắn, ưu việt của Đảng và của chế độ ta trong quá trình lãnh đạo và trong hoạt động thực tiễn. Trong “Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 20 năm đổi mới (1986 - 2006)”, quan điểm về con người được Đảng ta lần nữa khẳng định và đề cao thể hiện tư tưởng cơ bản lấy con người làm trung tâm của sự phát triển, là mục tiêu của chủ nghĩa xã hội ở nước ta: “Khẳng định con người là vốn quý nhất, phát triển con người với tư cách vừa là động lực vừa là mục tiêu của cách mạng, của sự nghiệp đổi mới đất nước; gắn vấn đề nhân tố con người với tinh thần nhân văn nhằm tạo điều kiện cho con người phát triển toàn diện, sống trong một xã hội công bằng và nhân ái, với những quan hệ xã hội lành mạnh. Con người và sự phát triển con người được đặt vào vị trí trung tâm của chiến lược kinh tế - xã hội, mở rộng cơ hội, nâng cao điều kiện cho con người phát triển.” [4, tr.79].

Như vậy, ngay từ khi mới ra đời, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi trọng vấn đề con người và xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, khẳng định mục tiêu của chủ nghĩa xã hội là vì sự giải phóng của con người. Trong các thời kỳ cách mạng, dù trong những thời kỳ khó khăn, gay go, quyết liệt, Đảng ta luôn chú trọng đến nâng cao

đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Nhờ có đường lối đúng đắn về phát triển con người, Đảng đã lãnh đạo nhân dân thực hiện thành công cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội, ngày càng tạo những điều kiện thuận lợi cho phát triển con người. Ngày nay, trong thời kỳ công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước, trong xu thế hội nhập quốc tế, vấn đề phát triển con người được Đảng ta nhận thức ngày càng đầy đủ hơn và sâu sắc hơn, đường lối đó được thể hiện cụ thể trong các văn kiện của Đảng, trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, trong giáo dục, y tế ... Với sự thừa nhận công cụ HDI là bộ công cụ hữu hiệu để đánh giá sự phát triển con người, với sự giúp đỡ của UNDP, các báo cáo phát triển con người được Chính phủ nước ta tổng kết thường xuyên nhằm đánh giá thực trạng phát triển con người ở Việt Nam và từ đó rút ra những giải pháp cho sự nghiệp xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện và bền vững.

Quan niệm của Đảng, coi con người vừa là động lực, vừa là mục tiêu của sự phát triển kinh tế - xã hội và của quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội nói chung là kết quả của sự vận dụng sáng tạo những quan điểm về chủ nghĩa xã hội, về giải phóng, phát triển con người của chủ nghĩa Mác - Lênin. Quan niệm này về cơ bản là đồng nhất với quan niệm của Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) về phát triển con người.

Tuy nhiên, do những nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong những năm qua, trong tiến trình phát triển con người ở nước ta còn có nhiều hạn chế, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội, tới sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và tới sự phát triển bền vững của cả cộng đồng nói chung. Để khắc phục những hạn chế đó, đòi hỏi Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội và toàn thể nhân dân thực hiện tốt những giải pháp về phát triển con người. Có như vậy, sự phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta mới đạt được mục tiêu tăng trưởng kinh tế gắn với tiến bộ và công bằng xã hội, phát triển toàn diện con người.

Bước vào thế kỷ XXI, định hướng xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện của Đảng ta là xây dựng con người *có ý thức làm chủ, ý thức trách nhiệm công dân; có tri thức, sức khỏe và lao động giỏi; sống có văn hóa và tình nghĩa, giàu lòng yêu nước và tinh thần quốc tế chân chính; là xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, trí tuệ, đạo đức, thể chất, năng lực sáng tạo, có ý thức cộng đồng, lòng nhân ái, khoan dung, tôn trọng nghĩa tình, lối sống có văn hóa, quan hệ hài hòa trong gia đình, cộng đồng và xã hội. Văn hóa trở thành nhân tố thúc đẩy con người tự hoàn thiện nhân cách, kế thừa truyền thống cách mạng của dân tộc, phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.*

Kết luận Hội nghị Trung ương 10 (khóa IX) khẳng định cần “Nâng cao chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ xây dựng con người Việt Nam theo 5 đức tính được xác định trong Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII)”. Đến Đại hội XIII (2021) các Văn kiện của Đại hội đã đặt ra vấn đề xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị con người Việt Nam. Đồng thời nhấn mạnh vấn đề chăm lo, giáo dục, bồi dưỡng phát triển con người. Đây là một nội dung mới, thể hiện nhận thức của Đảng ngày càng sâu sắc hơn về vai trò, vị trí, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc giáo dục, bồi dưỡng nhằm xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện - với tư cách là động lực xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trong thời đại cách mạng khoa học và công nghệ, đặc biệt là với sự phát triển nhanh của công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, con người dễ lâm vào tình trạng phát triển phiến diện. Vì vậy, phát triển con người phải được thực hiện một cách toàn diện. Phát triển con người, ngoài những mặt, những phẩm chất như: đức, trí, thể, mỹ, cũng cần phải quan tâm phát triển những yếu tố khác, nhất là khả năng thích ứng với sự phát triển và đòi hỏi ngày càng cao của thực tiễn.

Tuy nhiên, do những nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong những năm qua, trong tiến trình phát triển con người ở nước ta còn có nhiều hạn chế, ảnh hưởng đến

sự phát triển kinh tế - xã hội, tới sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và tới sự phát triển bền vững của cả cộng đồng nói chung. Để khắc phục những hạn chế đó, đòi hỏi Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội và toàn thể nhân dân thực hiện tốt những giải pháp về phát triển con người. Có như vậy, sự phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta mới đạt được mục tiêu tăng trưởng kinh tế gắn với tiến bộ và công bằng xã hội, phát triển toàn diện con người.

Thành tựu sau gần 40 năm đổi mới của nước ta là to lớn và quan trọng, thế và lực của nước ta đó lớn mạnh hơn nhiều. Cơ sở vật chất và kỹ thuật của nền kinh tế được tăng cường. Đất nước còn nhiều tiềm năng, nhân dân có những phẩm chất tốt đẹp, tình hình chính trị - xã hội ổn định, môi trường hòa bình, hợp tác, liên kết quốc tế... đang tạo điều kiện để chúng ta tiếp tục phát huy nội lực, tranh thủ ngoại lực. Việt Nam đang đẩy nhanh tốc độ hội nhập kinh tế; tiếp tục tăng nhanh lượng đầu tư trực tiếp của nước ngoài và tài chính quốc tế; phát triển nhanh nhiều ngành ngành kinh tế mới; mở rộng tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông, công nghệ 4.0... và các hoạt động khác.

Tất cả những điều đó sẽ mở ra nhiều cơ hội mới, kể cả các cơ hội tiếp tục mở rộng năng lực và sự lựa chọn cho người dân, song cũng làm nảy sinh một số nguy cơ to lớn cần được theo dõi và giảm thiểu, để đảm bảo cho quá trình hội nhập quốc tế thực sự mang lại lợi ích cho nhân dân Việt Nam. Đó là cơ hội lớn, không phải giai đoạn lịch sử nào cũng có.

Tuy nhiên, quá trình hội nhập quốc tế của Việt Nam cũng đặt ra các vấn đề làm nảy sinh một số nguy cơ to lớn cần được theo dõi và giảm thiểu, để đảm bảo cho quá trình hội nhập kinh tế quốc tế thực sự mang lại lợi ích cho con người như liên quan tới năng lực cạnh tranh, tạo việc làm, chất lượng đầu tư nước ngoài, tác động về môi trường, dịch bệnh, biến đổi khí hậu..., bất ổn định về tài chính, bất bình đẳng gia tăng, tác động đối với các vùng nông thôn và rất nhiều vấn đề kinh tế - xã hội có liên quan khác, góp phần quyết định phương hướng

của sự nghiệp phát triển con người ở Việt Nam trong những năm tới.

Các nhà thống kê cho thấy, Việt Nam hiện nay có một tỷ lệ vàng trong cơ cấu dân cư. Đây là lợi thế của nước ta so với nhiều nước khác trên thế giới. Có thể coi đây là “tài nguyên” quan trọng bậc nhất của nước ta. Nhưng vấn đề đó sẽ trở thành “con dao hai lưỡi”, sẽ trở thành một khó khăn lớn khi nguồn lực con người đó có một chất lượng không bảo đảm yêu cầu cho sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Nói đến chất lượng nguồn lực này, phải kể đến các yếu tố sau đây: phẩm chất, sự giác ngộ chính trị, có tri thức cần thiết cho công việc. Ba yếu tố trên đây là những yếu tố cơ bản trong việc xây dựng nguồn lực con người của công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Điều này liên quan đến tất cả các ngành, các cấp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục cũng như chăm lo sức khoẻ cho con người - như Hồ Chí Minh coi trọng yếu tố con người mà cơ bản là đòi hỏi phải vừa có đức, vừa có tài, trong đó đức là gốc.

Đồng thời đất nước ta cũng đang phải đối mặt với nhiều thách thức: tình trạng thấp kém của nền kinh tế, mức sống của nhân dân còn thấp, khoảng cách giữa nước ta với nhiều nước phát triển còn rất lớn, lại đi lên trong điều kiện cạnh tranh quốc tế quyết liệt, các thế lực thù địch vẫn đang âm mưu thực hiện “diễn biến hòa bình” đối với chủ nghĩa xã hội nước ta. Trong khi đó, tình trạng quan liêu, tham nhũng, suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống... của một bộ phận không nhỏ cán bộ có chức, có quyền chưa được đẩy lùi, nguy cơ chệch hướng cũng nảy sinh từ đó. Bốn nguy cơ ấy đang đan xen, tác động với nhau, không thể xem nhẹ nguy cơ nào.

Trước yêu cầu hiện nay, nếu chúng ta biết vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh để “đi bất biến ứng vạn biến”, chúng ta hoàn toàn có thể nắm lấy vận hội, đẩy lùi nguy cơ, vượt qua thách thức, đưa đất nước tiến lên cùng thời đại mới. Muốn thế, chúng ta phải nắm vững lập trường, quan điểm, tinh thần và phương pháp Hồ Chí Minh để giải quyết các vấn đề bức xúc đang đặt ra, khắc phục sự tụt hậu về lý luận, thực hiện

tốt các phương thức phát triển để xây dựng và chấn hưng đất nước. Để thực hiện thành công nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội trong bối cảnh hiện nay, Đảng ta chủ trương vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò con người là động lực. Đại hội XIII, Đảng ta khẳng định phải phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Ưu tiên nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt trên cơ sở nâng cao, tạo bước chuyển biến căn bản, mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng giáo dục, đào tạo gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ người tài, phát huy ý chí phấn đấu vươn lên, phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

Bên cạnh đó, hiện nay cần thấu triệt nội dung mà Hồ Chí Minh đã chỉ dẫn: xây dựng chủ nghĩa xã hội là sự nghiệp của toàn dân, do Đảng lãnh đạo, phải đem tài dân, sức dân, của dân làm lợi cho dân, nghĩa là phải biết phát huy mọi nguồn lực vốn có trong dân để xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. Vì vậy, ngày nay, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước phải dựa vào nguồn lực trong nước là chính, có phát huy mạnh mẽ nội lực mới có thể tranh thủ sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài. Trong nội lực, nguồn lực con người là vốn quý nhất.

3. KẾT LUẬN

Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, công cuộc đổi mới và phát triển đất nước đòi hỏi phải tiếp tục nghiên cứu, vận dụng

sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn cách mạng. Để thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam cần thấm nhuần những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về con người và phát huy động lực con người trong xây dựng chủ nghĩa xã hội, đó là những nội dung vẫn còn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn. Đồng thời, quán triệt tinh thần Đại hội lần thứ XIII của Đảng về khơi dậy và phát huy mạnh mẽ các nguồn lực vật chất và tinh thần phục vụ cho sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Khơi dậy và phát huy ý chí tự lực, tự cường của con người Việt Nam; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Trên cơ sở những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng trong công cuộc đổi mới để phát huy mọi tiềm năng, lợi thế của đất nước, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển bền vững về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, môi trường. Khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững đất nước. Theo đó, cần hoàn thiện thể chế, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; làm cho kinh tế - xã hội phát triển tương xứng với tiềm năng, lợi thế của đất nước. Thực hiện tốt những điều đó, nhất định đến giữa thế kỷ XXI, nước ta sẽ trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, T4,6,10,11,12,15.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb ST, HN.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Văn kiện Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII*, Nxb CTQG, Hà Nội.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (Báo cáo tổng kết) (2005), *Một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 20 năm đổi mới (1986 - 2006)*, Nxb CTQG, Hà Nội.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQG ST, Hà Nội, T1-2.

6. Hội đồng Lý luận Trung ương (2020), *30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Nxb CTQG, HN.
7. Phùng Hữu Phú (2016), *Một số vấn đề lý luận-thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam qua 30 năm đổi mới*, Nxb CTQG, HN.
8. Nguyễn Phú Trọng (2022), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb CTQG ST, HN.
9. Nguyễn Phú Trọng (2023), *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb CTQG ST, HN.